

Số: 146 /QĐ-SNN

Bình Phước, ngày 07 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học công nghệ cấp cơ sở Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Bình Phước

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

Căn cứ Quyết định số 48/2010/QĐ-UBND ngày 24/6/2010 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 45/2010/QĐ-UBND ngày 10/6/2010 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu và phát triển khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-SNN ngày 07/4/2014 của Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Bình Phước về việc Kiện toàn Hội đồng Khoa học và Công nghệ Sở Nông nghiệp & PTNT giai đoạn 2013 - 2017;

Xét đề nghị của Hội đồng Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng khoa học và Công nghệ cấp cơ sở Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Các ông (bà) thành viên Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp cơ sở theo Quyết định số 107/QĐ-SNN ngày 07/4/2014 của Sở Nông nghiệp & PTNT, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- GD Sở, các PGĐ;
- Như điều 2;
- Lưu: VT, HĐKHCN.



Nguyễn Văn Tới

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng khoa học và Công nghệ cấp cơ sở Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 146 /Q Đ-SNN ngày 07 tháng 5 năm 2014
của Sở Nông nghiệp và PTNT)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp cơ sở Sở Nông nghiệp & PTNT (dưới đây gọi tắt là Hội đồng KH&CN) là tổ chức do Giám đốc Sở thành lập có chức năng tư vấn, tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Bình Phước về công tác khoa học và công nghệ của Ngành.

Điều 2. Hội đồng Khoa học và Công nghệ làm việc theo chế độ tập thể, các thành viên thảo luận dân chủ, theo nguyên tắc đa số, thống nhất các nội dung. Trong trường hợp các nội dung mà đa số không thống nhất thì Chủ tịch hội đồng là người quyết định cuối cùng và chịu trách nhiệm về quyết định đó trước Giám đốc Sở.

CHƯƠNG II TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG

Điều 3. Hội đồng khoa học và công nghệ của Sở Nông nghiệp & PTNT do Giám đốc Sở ra quyết định thành lập.

Điều 4. Hội đồng bao gồm lãnh đạo các đơn vị, cán bộ tham gia nghiên cứu, phụ trách công tác khoa học công nghệ trong ngành. Hội đồng được mời một số chuyên gia ngoài ngành của tỉnh tham gia hoạt động để phân tích, đánh giá các chuyên đề khoa học ở những cuộc họp cần thiết.

Điều 5. Thành phần cơ cấu Hội đồng gồm có Chủ tịch, 2 Phó Chủ tịch, các ủy viên, ủy viên thư ký và thư ký. Tổng số thành viên Hội đồng từ 15 đến 20 người.

Điều 6. Thường trực Hội đồng gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch ủy viên thư ký và thư ký Hội đồng. Nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng bao gồm:

1. Chuẩn bị nội dung và chương trình làm việc của các kỳ họp Hội đồng.
2. Quyết định danh sách các đại biểu của ngành (có thể bao gồm các đại biểu ngoài số thành viên tham gia chính thức của Hội đồng) mời dự các kỳ họp hoặc tham gia các hoạt động của Hội đồng.
3. Thông qua kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ hàng năm.
4. Phân công các đơn vị, cá nhân tiếp nhận và triển khai các nghiên cứu khoa học khi được các cấp giao.



Điều 7. Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở, có nhiệm vụ:

1. Lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động của Hội đồng.

2. Lãnh đạo thường trực Hội đồng chuẩn bị đầy đủ các tài liệu cần thiết về các vấn đề sẽ đưa ra thảo luận tại các kỳ họp Hội đồng, duyệt các báo cáo tài liệu trước khi đưa ra thảo luận ở Hội đồng.

3. Triệu tập và chủ trì các kỳ họp của hội đồng.

Điều 8. Các phó Chủ tịch Hội đồng do các Phó Giám đốc Sở đảm nhận. Phó chủ tịch Hội đồng có các nhiệm vụ:

Khi được ủy quyền, thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng trong thời gian Chủ tịch Hội đồng vắng mặt, đồng thời báo cáo kết quả cho Chủ tịch Hội đồng biết.

Điều 9. Thư ký hội đồng có các nhiệm vụ:

1. Chuẩn bị những nội dung văn bản có liên quan đến các kỳ họp của Hội đồng.

2. Ghi biên bản các cuộc họp hội đồng. Ký tên và chịu trách nhiệm tính trung thực của nội dung trong biên bản các cuộc họp của Hội đồng.

Điều 10. Ủy viên Hội đồng có các nhiệm vụ, quyền hạn: Tham gia đầy đủ các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng, nghiên cứu trước các tài liệu để đóng góp ý kiến về những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận ở Hội đồng, giữ gìn tất cả các tài liệu của Hội đồng theo nguyên tắc bảo mật của Nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công theo từng lĩnh vực, cụ thể:

1. Ông Vũ Hồng Liêm – Chi cục Trưởng Chi cục TL&PCLB: phụ trách các nội dung liên quan đến công tác tìm kiếm cứu nạn; thủy lợi; phòng chống lụt bão; nước sạch vệ sinh môi trường.

2. Ông Phạm Văn Hoang – Chi cục Trưởng Chi cục Chăn nuôi – Thú y: phụ trách các nội dung liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi – thú y.

3. Ông Huỳnh Văn Nghĩa – Chi cục Trưởng Chi cục Phát triển nông thôn: phụ trách các nội dung liên quan đến nông thôn mới; đào tạo nghề; hợp tác đầu tư xúc tiến thương mại.

4. Ông Vương Văn Thịnh – Chi cục Trưởng Chi cục QLCLNLS&TS: phụ trách các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản.

5. Ông Nguyễn Minh Chiến – Q. Chi cục Trưởng Chi cục Lâm nghiệp: phụ trách các nội dung liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp.

6. Ông Lê Văn Tánh – Q. Chi cục Trưởng Chi cục Kiểm lâm: phụ trách các nội dung liên quan đến lĩnh vực bảo vệ, phát triển rừng.

7. Ông Doãn Văn Chiến – Chi cục Phó Chi cục Trồng trọt – BVTV: phụ trách các nội dung liên quan đến lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật.

8. Bà Lê Thị Ánh Tuyết – GD. Trung tâm Khuyến nông – Khuyến ngư: phụ trách các nội dung liên quan đến lĩnh vực khuyến nông, khuyến ngư.

CHỦ
SỞ
: NG
IÁT T
IG T
BIMH

9. Ông Lê Xuân Trí – GD. TT ĐTQH NN&PTNT: phụ trách các nội dung liên quan đến lĩnh vực điều tra, quy hoạch

10. Ông Trần Văn Phương – GD. TT Thủy sản: phụ trách các nội dung liên quan đến lĩnh vực sản xuất, bảo tồn và phát triển con giống thủy sản.

11. Ông Lê Phước Hoàng Tuấn – GD. TT Giống NLN: phụ trách các nội dung liên quan đến lĩnh vực sản xuất, bảo tồn và phát triển các loại giống cây trồng, vật nuôi.

12. Ông Bùi Việt Hà – PGD. Quỹ BV&PTR: phụ trách các nội dung liên quan đến lĩnh vực của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng.

13. Ông Nguyễn Văn Quyết – Phó Chánh Văn phòng phụ trách văn phòng có trách nhiệm bố trí địa điểm, sắp xếp lịch họp theo lịch của Hội đồng khoa học.

14. Ông Lê Văn Hải – Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng KHTC: Kết hợp cùng thư ký theo dõi tổng hợp đơn đốc thực hiện các nhiệm vụ và chức năng mà hội đồng khoa học đã ban hành theo quy chế này.

Điều 11. Các kỳ họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên Hội đồng được triệu tập tham dự. Ngoại trừ những kỳ họp liên quan đến từng lĩnh vực thì thư ký xem xét đề nghị Chủ tịch triệu tập kỳ họp với thành phần liên quan.

CHƯƠNG III NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 12. Hội đồng có nhiệm vụ nghiên cứu đề xuất và góp ý kiến về các vấn đề sau:

1. Xây dựng phương hướng, chiến lược, kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn phát triển khoa học và công nghệ cấp cơ sở thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Tổ chức thẩm định, xét duyệt danh mục các dự án, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở thuộc lĩnh vực ngành quản lý tham mưu Hội đồng Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh quyết định. Xét duyệt các đề tài cho tổ chức, cá nhân đăng ký với Sở Khoa học & Công nghệ với tư cách là cơ quan quản lý.

3. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh về:

- Xét duyệt kế hoạch phát triển khoa học & Công nghệ hàng năm, 5 năm.

- Tham gia thành viên Hội đồng Khoa học & Công nghệ cấp tỉnh thẩm định các đề tài khoa học thuộc lĩnh vực mình phụ trách khi Giám đốc Sở ủy quyền.

- Tư vấn tham mưu cho các thành viên được Giám đốc Sở ủy quyền tham gia thẩm định các đề tài, dự án khoa học theo góc độ quản lý của ngành.

4. Tiếp nhận và triển khai thực hiện những đề tài, dự án được duyệt do Bộ Nông nghiệp & PTNT, UBND tỉnh... giao và giám sát tất cả các hoạt động nghiên

cứu, triển khai các đề tài, dự án khoa học, công nghệ thuộc lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh và báo cáo cho Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chủ tịch Hội đồng Khoa học – Công nghệ Sở chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các điều quy định trong quy chế này.

Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có cá nhân là thành viên của Hội đồng có trách nhiệm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên Hội đồng tham gia hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 14. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có những vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh với Thường trực Hội đồng để tổng hợp, đề xuất với Giám đốc Sở sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn và quy định pháp luật hiện hành./.

